TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *B, ngày 05 tháng 9 năm 2017*

Số: 145/2017/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị D, sinh năm: 1977.

Bị đơn: Anh Lê T, sinh năm: 1974.

Cùng trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Lê T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau*:*

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Lê Thị Thảo V, sinh ngày: 13/11/1996. Cháu Lê Thị Thảo V đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Anh chị thỏa thuận tự phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nhưng yêu cầu Tòa án ghi vào phần quyết định như sau:

Chị Đỗ Thị D được quyền sử dụng thửa đất số 750, tờ bản đồ số 22, diện tích 196m^2 đã được Ủy ban nhân dân huyện B cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 947667 ngày 28/3/2008 tại Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình mang tên Đỗ Thị D và thửa đất số 987, tờ bản đồ số 24, diện tích 621m^2 đã được Ủy ban nhân dân huyện B cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 529413

ngày 22/12/2012 tại Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình mang tên Đỗ Thị D. Nhưng chị D có trách nhiệm giao tiền chênh lệch tài sản cho anh Lê T số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

Anh Lê T được nhận tiền chênh lệch tài sản từ chị D số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

Về công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí vụ kiện: Chị Đỗ Thị D thỏa thuận nộp 150.000đ án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0002585 ngày 16/8/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện B, tỉnh Quảng Bình. Chị Đỗ Thị D được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAQB.
- VKS B
- THADS B.
- Các đương sự
- Lưu HS, lưu TA.
- UBND xã Đ.

Nguyễn Phúc Nam